

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH
Số: 27 /2023/QĐST-VDS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Trường, ngày 11 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Thư ký phiên họp: bà Trần Thị Kim Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Bà Trịnh Thị Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2022/TLST-VDS ngày 15 tháng 3 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự **số: 20/2023/QĐST-VDS** ngày 25 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Ngô Thanh H, sinh năm 1987, địa chỉ: xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), sinh năm 1968; nơi cư trú cuối cùng: xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;
- Anh Ngô Hoàng G, sinh năm 2004; nơi cư trú cuối cùng: xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;
- Chị Đường Ngọc N, sinh năm 1993; nơi cư trú cuối cùng: xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định

Tại phiên họp: anh H có mặt, bà B(tên gọi khác là H1), anh G, chị N vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, tại bản tự khai, anh Ngô Thanh H trình bày: Bố đẻ anh là ông Ngô Thanh H2 (tên gọi khác là Ngô Văn H2) sinh năm 1959, mất năm 2004. Mẹ đẻ anh là Mai Thị H3, sinh năm 1966, mất năm 2000. Bố mẹ anh có 4 con chung là Ngô Thanh H, sinh năm 1987, Ngô Thị H4, sinh năm 1988; Ngô Nam P, sinh năm 1990; Ngô Văn L, sinh năm 1993. Sau khi mẹ anh mất bố anh đã kết hôn với bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1968 quê quán ở xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh vào năm 2003. Trước khi kết hôn với bố anh thì bà B có 01 con riêng là Đường Ngọc N, sinh năm 1993. Trong quá trình chung sống bố anh và bà B đã có 01 con chung là Ngô Hoàng G, sinh năm 2004. Năm 2004 bà B đưa Ngô Hoàng G và Đường Ngọc N đi biệt tích khỏi gia đình anh không rõ đi đâu. Từ đó đến nay anh không có thông tin gì về bà B và Ngô Hoàng G, Đường Ngọc N, cả ba người không về X lần nào. Gia đình anh đi tìm kiếm hỏi han các nơi, nhưng vẫn không có thông tin gì. Sinh thời bố anh và mẹ đẻ anh có ngôi nhà 3 gian xây trên thửa đất số 622 tờ bản đồ số 5 diện tích 220 m² và ruộng hai lúa. Bố mẹ anh đã mất, anh em muốn làm thủ tục liên quan đến quyền sử dụng đất thì vướng mắc bà B, em G, em N không có mặt ở địa phương. Vì bà B, em G, em N biệt tích đã 19 năm nay không tin tức gì. Anh đề nghị tuyên bố bà Nguyễn Thị B, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N đã chết.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của anh H, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà Nguyễn Thị B, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N, đã nhấn tìm bà Nguyễn Thị B, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N trên Đài tiếng nói Việt Nam phát vào các ngày 23, 24, 25 tháng 3 năm 2023, đã nhấn tin trên báo Công Lý 03 số liên tiếp vào vào các ngày 23/3; 24/3 và 29/3 năm 2023, và trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao. Đến nay, đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng việc tìm kiếm bà Nguyễn Thị B, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N không có kết quả, không có tin tức gì về bà Nguyễn Thị B, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N.

Theo cung cấp của xóm trưởng xóm 7 xã X và UBND xã X, Công an xã X nơi bà Nguyễn Thị B, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N cư trú trước khi biệt tích xác định bà Nguyễn Thị B, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N bỏ nhà đi từ năm 2004 và từ đó đến nay địa phương cũng không nhận được thông tin gì về bà Nguyễn Thị B, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N và bà Nguyễn Thị B, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N không thấy về địa phương. Bản thân bà Nguyễn Thị B (tên gọi khác là H1) đang bị truy nã theo quyết định số 67-60 ngày 27/4/2005 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh về hành vi Giết người. Quyết định đang lưu tại Công an xã X.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết đơn yêu cầu của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự; Về nội dung: Căn cứ các Điều 71, 72 của Bộ luật Dân sự; các Điều 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Thanh H về việc yêu cầu tuyên bố anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N đã chết. Không chấp nhận tuyên bố bà Nguyễn Thị B (tên gọi khác là H1) là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường nhận định:

[1] Về tố tụng: bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại xóm 7,xã X, huyện X, tỉnh Nam Định nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), là vợ của ông Ngô Thanh H2, là mẹ kế của anh Ngô Thanh H, anh Ngô Hoàng G là em ruột của anh Ngô Thanh H, chị Đường Ngọc N là con riêng của bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), có liên quan đến quyền lợi của anh H nên anh H là người có quyền yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N đã chết theo quy định tại Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của anh Ngô Thanh H: bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N đã bỏ nhà đi từ năm 2004, từ đó đến nay gia đình anh không nhận được bất cứ thông tin gì về bà bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H), anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N là đang ở đâu, còn sống hay đã chết.

Tại cơ sở xóm 7 xã X và UBND xã X, Công an xã X nơi bà bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N cư trú trước khi biệt tích cũng xác định bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H), anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N bỏ nhà đi từ năm 2004 và từ đó đến nay địa phương cũng không nhận được thông tin gì về bà bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), anh

Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N và bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N không thấy về địa phương. Bản thân bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1) đang bị truy nã theo quyết định số 67-60 ngày 27/4/2005 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh về hành vi Giết người.

Như vậy, anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N đã biệt tích trên 18 năm liền và không có tin tức xác thực là còn sống. Tòa án cũng đã tiến hành các thủ tục tìm kiếm anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N theo quy định của pháp luật nhưng đến nay không có thông tin gì về anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N. Do vậy việc anh Ngô Thanh H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N đã chết là có căn cứ nên cần được chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 71 của Bộ luật Dân sự và các điều 388, 391, 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng đối với bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), đang có lệnh truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh không được coi là “biệt tích” để tuyên bố là đã chết mặc dù Tòa án đã thông báo tìm kiếm công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo luật định. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh đã ra lệnh truy nã nhưng chưa có kết quả. Việc tuyên bố bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), là đã chết sẽ liên quan đến trách nhiệm hình sự của bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), cho nên yêu cầu của anh Ngô Thanh H về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), là đã chết sẽ không được chấp nhận.

Anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N biệt tích từ năm 2004, chính quyền thông tin từ những năm 2004 và từ đó đến nay không có bất cứ thông tin gì về anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N nữa . Căn cứ Điều 68, điểm d khoản 1 điều 71 của Bộ luật Dân sự thời điểm anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N biệt tích được xác định là ngày 01/01/2005. Do đó ngày chết của anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N được xác định là ngày 01/01/2010.

[4] Về hậu quả pháp lý của anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ nhân thân khác, quan hệ về tài sản của anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Ngô Thanh H phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 68, 71, 72 của Bộ luật Dân sự; các điều 367, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Ngô Thanh H: Tuyên bố anh Ngô Hoàng G, sinh năm 2004; nơi cư trú cuối cùng: xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; chị Đường Ngọc N, sinh năm 1993; nơi cư trú cuối cùng: xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đã chết kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2010.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Thanh H về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị B(tên gọi khác là H1), sinh năm 1968; nơi cư trú cuối cùng: xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định là đã chết;

3. Các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của anh Ngô Hoàng G, chị Đường Ngọc N được thực hiện theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí dân sự sơ thẩm: anh Ngô Thanh H phải nộp 300.000 đồng được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường theo Biên lai thu tiền số 0003199 ngày 15/3/2023.

4. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định giải quyết việc dân sự được tổng đạt hợp lệ.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Đường sự;
- UBND xã X;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Ngọc Quỳnh